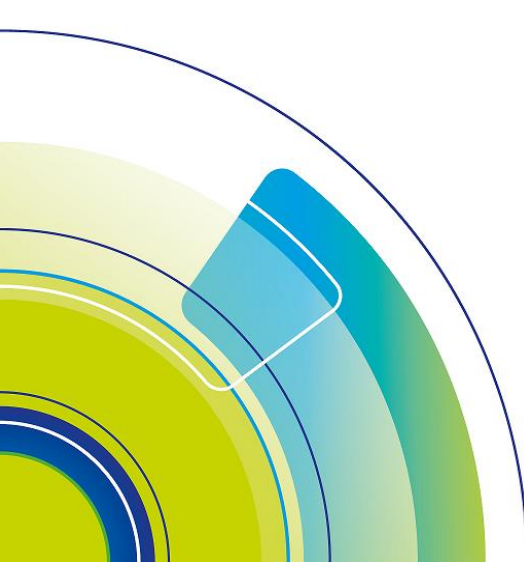




BÁO CÁO
THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP
Năm 2025
Ngày 08/01/2026



THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP PHỤC HỒI CÓ CHỌN LỌC

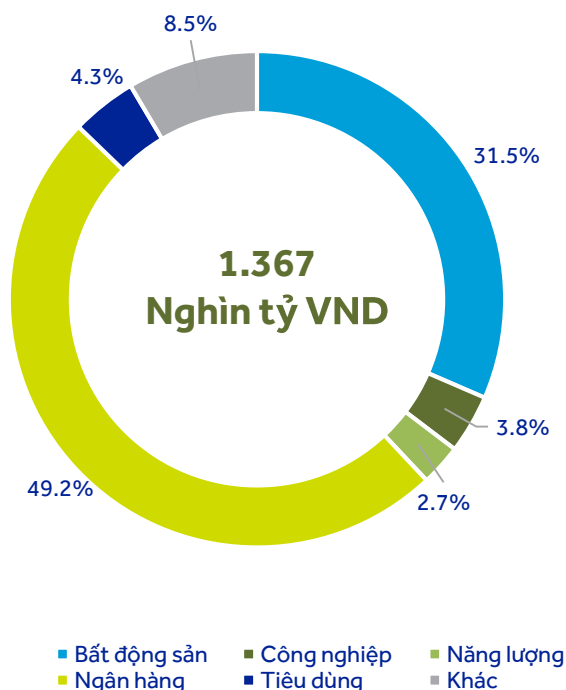
- Tổng quy mô thị trường TPDN khoảng 1.367 nghìn tỷ đồng tương đương 11,9% GDP năm 2024. Trong đó 80,7% giá trị trái phiếu đang lưu hành là trái phiếu thuộc ngành Bất động sản và Ngân hàng.

Các xu hướng chính trong năm 2025:

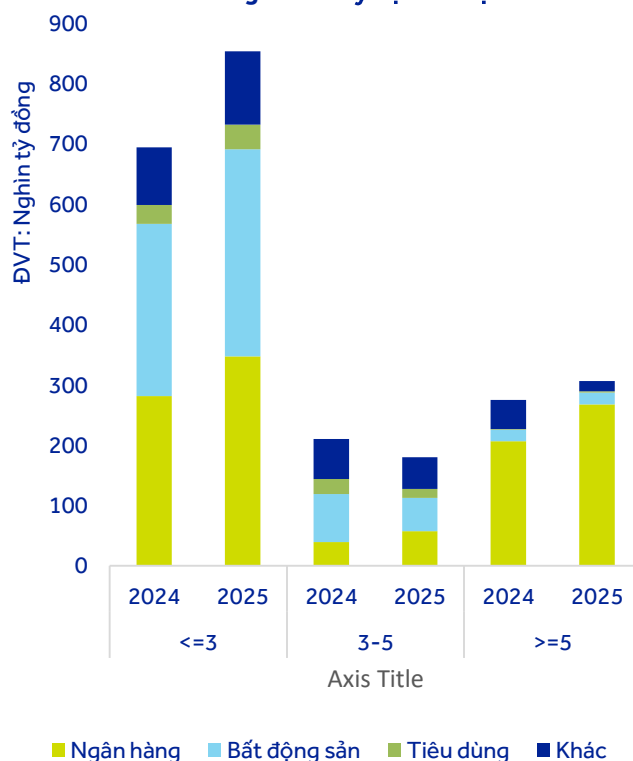
Chỉ tiêu	Xu hướng	Những điểm nổi bật
Phát hành mới	Tăng	- Năm 2025 ghi nhận 518 đợt phát hành mới với tổng giá trị phát hành là 590,6 nghìn tỷ đồng tăng lần lượt 7% số lượng đợt phát hành (+32 đợt phát hành) và 26% giá trị phát hành (+122,4 nghìn tỷ đồng) so với năm 2024. - Giá trị phát hành tập trung chủ yếu vào ngành Ngân hàng và Bất động sản chiếm 91% giá trị phát hành năm 2025. - Tổng giá trị trái phiếu phát hành ra quốc tế là 825 triệu \$ gấp 4,5 lần so với năm 2024, bao gồm trái phiếu do Ngân hàng phát hành là 500 triệu \$ và trái phiếu Bất động sản là 325 triệu \$.
Đáo hạn	Giảm	- Giá trị trái phiếu đáo hạn năm 2026 dự kiến khoảng 227 nghìn tỷ đồng giảm nhẹ so với năm 2025 (-9,5 nghìn tỷ đồng). Tuy nhiên, giá trị đáo hạn trái phiếu ngành Bất động sản tăng 13% so với cùng kỳ từ mức 123 nghìn tỷ đồng lên 140 nghìn tỷ đồng, tập trung cao nhất vào quý 4/2026. - Trong đó, Tổ chức phát hành có giá trị trái phiếu đáo hạn lớn nhất là Công ty CP Tập đoàn Vingroup (“Vingroup”) với 11,8 nghìn tỷ đồng, nếu tính giá trị đáo hạn của Vingroup và các công ty có liên quan thì tổng giá trị trái phiếu đáo hạn là 22,4 nghìn tỷ đồng, theo sau Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc NoVa và các công ty có liên quan 11,5 nghìn tỷ đồng.
Chậm thanh toán gốc/lãi	Giảm	- Tổng mệnh giá trái phiếu chậm thanh toán gốc/lãi năm 2025 là 137,3 nghìn tỷ đồng giảm 14% so với cùng kỳ (-22,3 nghìn tỷ đồng), 62,5% trái phiếu chậm thanh toán trong năm là trái phiếu Bất động sản. - Ngày 25/06/2025, các trái chủ liên quan đến vụ án bà Trương Mỹ Lan và các đồng phạm đã được thanh toán đợt 1 hơn 07 nghìn tỷ đồng trong tổng số hơn 30 nghìn tỷ đồng các khoản trái phiếu chậm thanh toán của các tổ chức phát hành có liên quan.
Mua lại trước hạn	Tăng	- Tổng mệnh giá TPDN mua lại năm 2025 là 296,4 nghìn tỷ đồng tăng 35,8% so với cùng kỳ (+78,2 nghìn tỷ đồng). - Trong năm cũng ghi nhận Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn, đơn vị thành viên của Tập đoàn Hưng Thịnh, đã hoàn tất việc mua lại toàn bộ 02 lô trái phiếu với giá trị 04 nghìn tỷ đồng theo yêu cầu mua lại bắt buộc từ đại diện người sở hữu trái phiếu vào tháng 06/2025.
Thị trường thứ cấp	Tăng	Thanh khoản trên thị trường thứ cấp được cải thiện với giá trị giao dịch tăng 29% so với năm 2024 từ mức 1.084 nghìn tỷ đồng lên 1.399 nghìn tỷ đồng. Giá trị giao dịch trung bình theo ngày đạt 5,6 nghìn tỷ đồng. Giá trị giao dịch của trái phiếu Ngân hàng và Bất động sản chiếm 77% tổng giá trị trái phiếu giao dịch trong năm.

1. TRÁI PHIẾU ĐANG LƯU HÀNH

Hình 1: Tổng mệnh giá TPDN đang lưu hành tính theo từng nhóm ngành



Hình 2: Giá trị TPDN đang lưu hành theo nhóm ngành và kỳ hạn còn lại



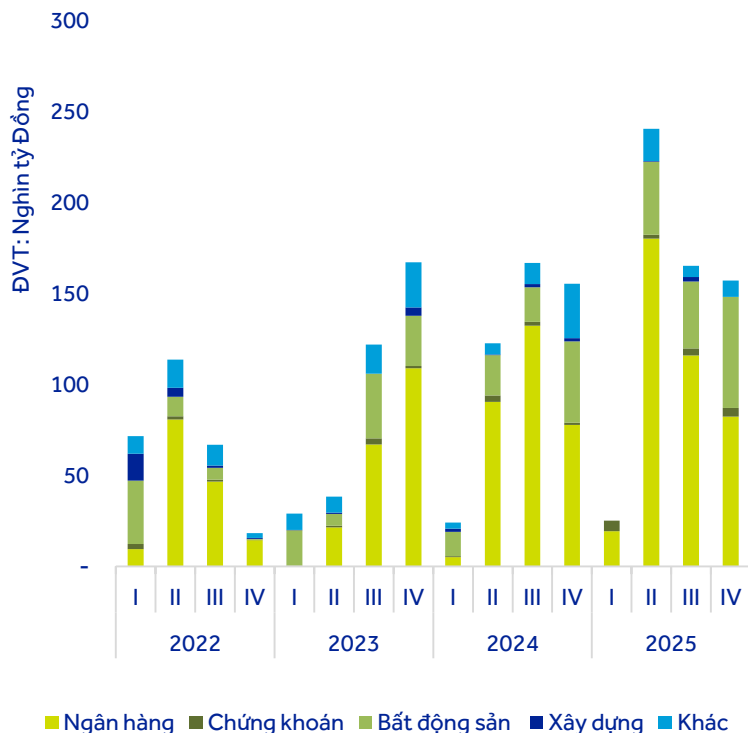
Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

(*) TPDN đang lưu hành là trái phiếu chưa đáo hạn theo phương án phát hành.

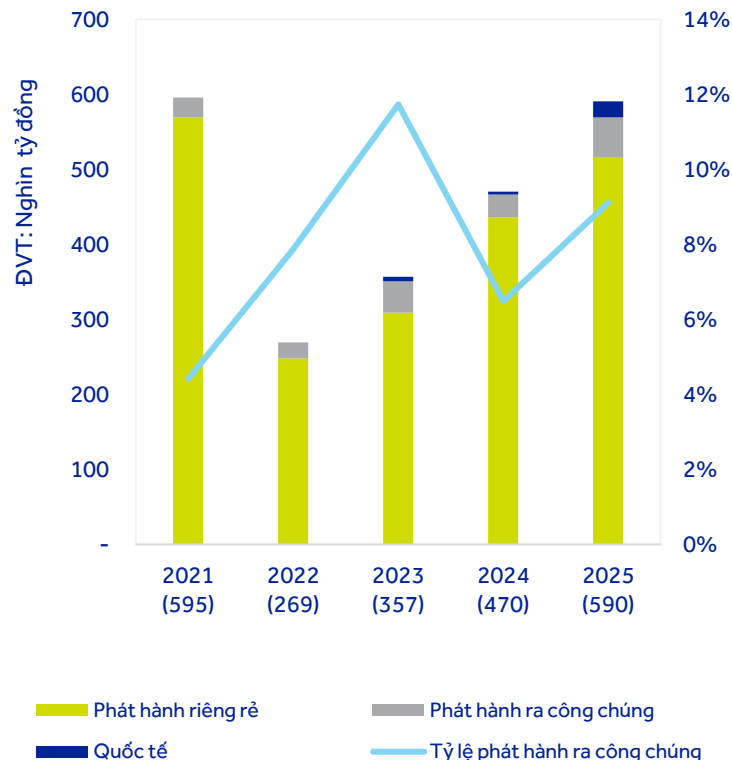
2. PHÁT HÀNH MỚI

- Giá trị phát hành tập trung chủ yếu vào ngành Ngân hàng và Bất động sản với tổng giá trị chiếm 91% giá trị phát hành năm 2025 (ngân hàng: 67,7%, bất động sản: 23,5%). Trong đó:
 - ✓ Giá trị phát hành của ngành Ngân hàng là 397,5 nghìn tỷ đồng tăng 30,3% so với năm 2024 (+92,37 nghìn tỷ đồng). Lũy kế năm 2025, Ngân hàng có giá trị phát hành lớn nhất là TCB (52,5 nghìn tỷ đồng), theo sau là ACB (36,4 nghìn tỷ đồng), OCB (37,2 nghìn tỷ đồng). Năm 2025, tổng giá trị trái phiếu Ngân hàng phát hành ra quốc tế là 500 triệu \$ bao gồm HDBank (50 triệu \$), VpBank (300 triệu \$) và SeaBank (150 triệu \$).
 - ✓ Xét về ngành Bất động sản, tổng giá trị phát hành 137,95 nghìn tỷ đồng, tăng 39% so với năm 2024 (+38,74 tỷ đồng). Trong đó, Vingroup và các công ty liên quan chiếm 35% tổng giá trị phát hành của ngành bao gồm Vingroup (25 nghìn tỷ đồng và 325 triệu \$) và Công ty Cổ phần Vinhomes (15 nghìn tỷ đồng).
- Một số biểu đồ thống kê kỳ hạn và lãi suất trái phiếu phát hành giai đoạn 2022-2025.

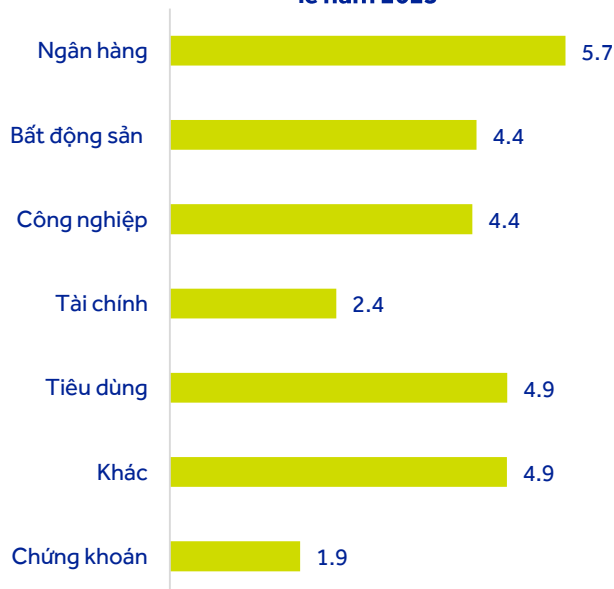
Hình 3: Giá trị TPDN phát hành mới theo từng nhóm ngành theo quý giai đoạn 2022 - 2025



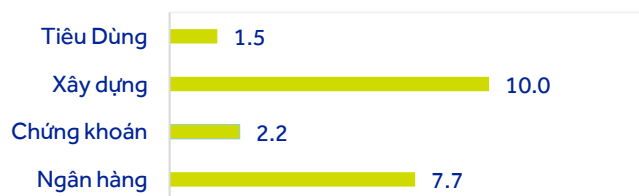
Hình 4: Tỷ trọng phát hành TPDN theo từng hình thức phát hành, giai đoạn 2021-2025



Hình 5: Kỳ hạn phát hành TPDN trung bình theo từng nhóm ngành cho phương thức phát hành riêng lẻ năm 2025



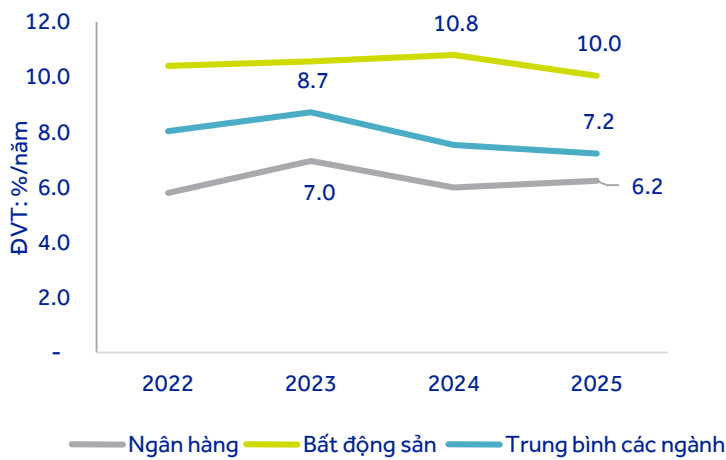
Hình 6: Kỳ hạn phát hành TPDN trung bình theo từng nhóm ngành cho phương thức phát hành ra công chúng, năm 2025



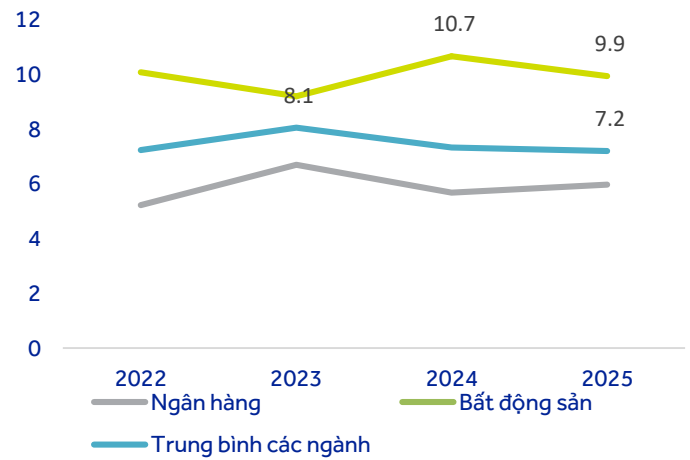
Hình 7: Kỳ hạn phát hành TPDN trung bình theo từng nhóm ngành cho phương thức phát hành ra Quốc tế, năm 2025



Hình 8: Lãi suất phát hành TPDN trung bình theo từng nhóm ngành giai đoạn 2022-2025



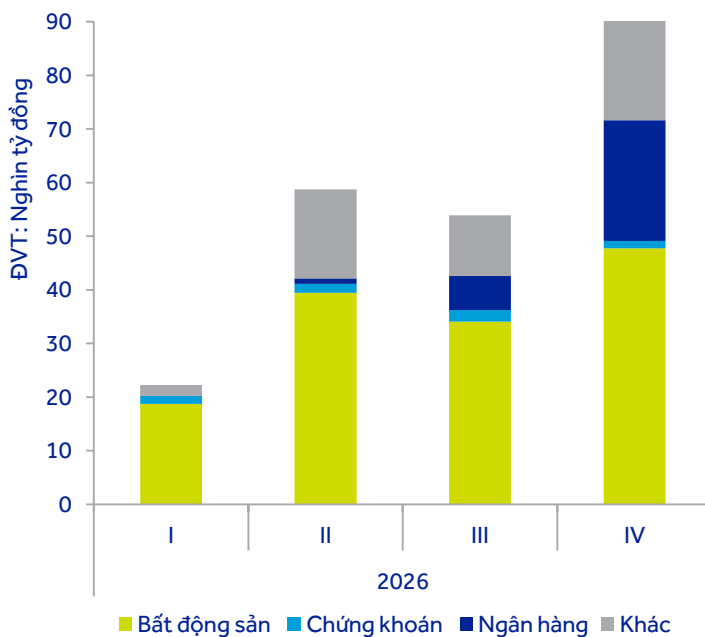
Hình 9: Lãi suất phát hành TPDN trung bình có trọng số theo từng nhóm ngành, giai đoạn 2022 - 2025



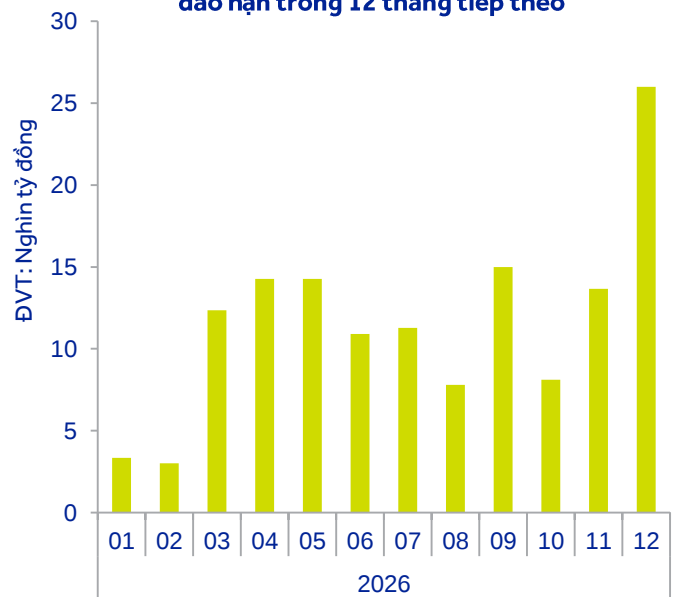
Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

3. ĐÁO HẠN TRÁI PHIẾU

Hình 10: Giá trị TPDN đáo hạn theo quý, năm 2026



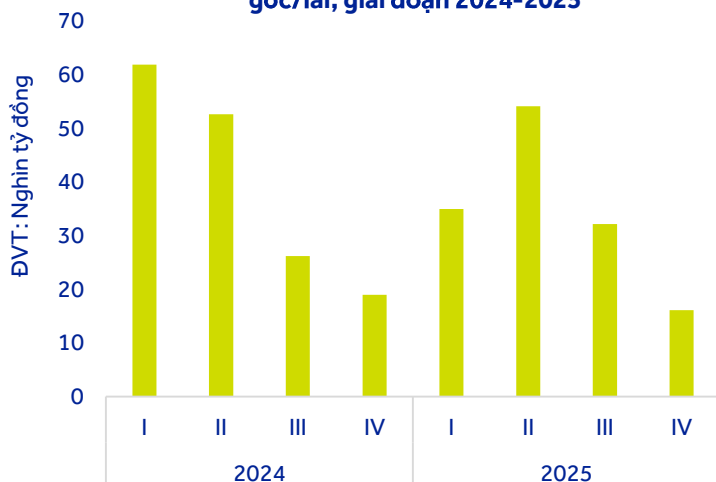
Hình 11: Giá trị TPDN ngành Bất động sản đáo hạn trong 12 tháng tiếp theo



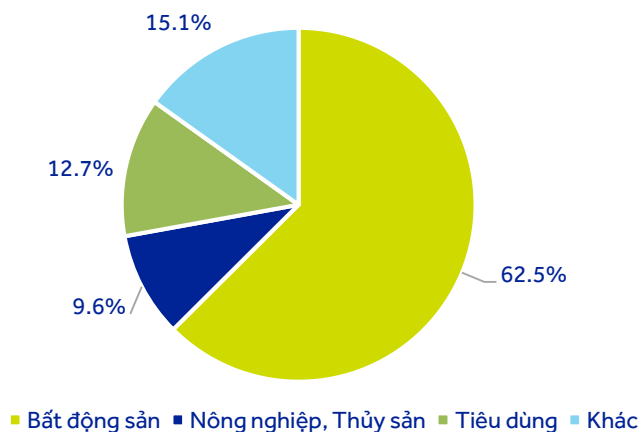
Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

4. CHẬM THANH TOÁN GỐC/LÃI TRÁI PHIẾU

Hình 12: Tổng mệnh giá trái phiếu chậm thanh toán gốc/lãi, giai đoạn 2024-2025



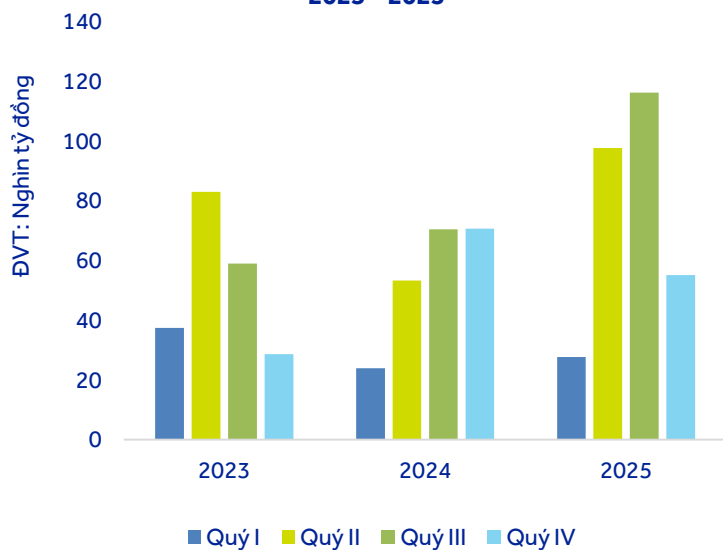
Hình 13: Tổng mệnh giá TPDN chậm thanh toán gốc/lãi theo từng nhóm năm 2025



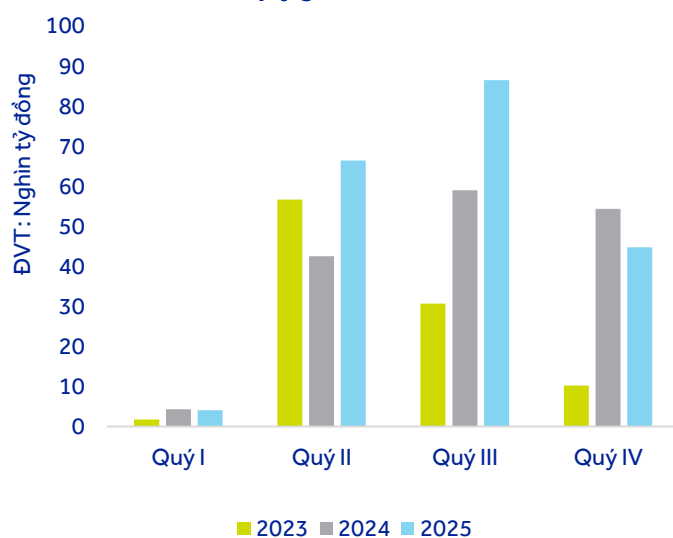
Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

5. MUA LẠI TRƯỚC HẠN TRÁI PHIẾU

Hình 14: Giá trị TPDN mua lại theo quý giai đoạn 2023 - 2025



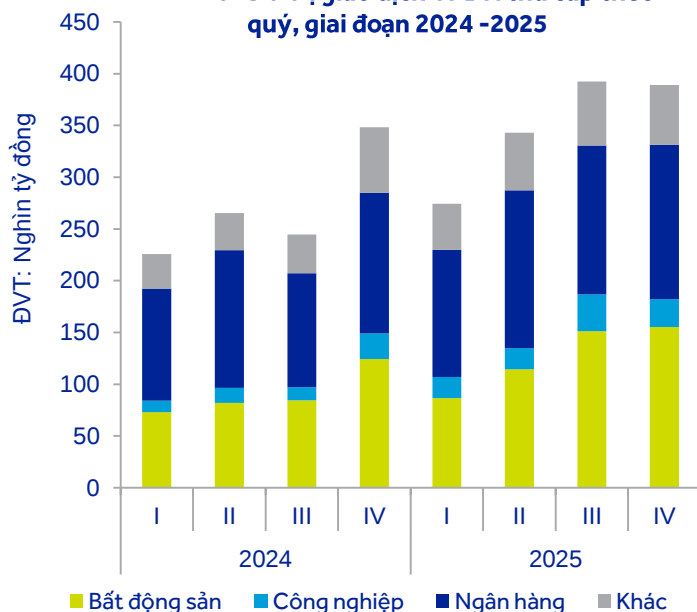
Hình 15: Giá trị Trái phiếu Ngân hàng mua lại theo quý giai đoạn 2023 - 2025



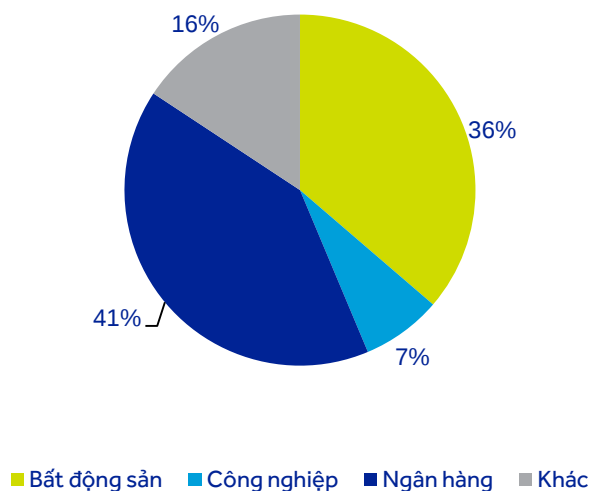
Nguồn: NHNX, VBMA, ACBS

6. THỊ TRƯỜNG THỨ CẤP

Hình 16: Giá trị giao dịch TPDN thứ cấp theo quý, giai đoạn 2024 -2025



Hình 17: Tỷ trọng giá trị giao dịch TPDN thứ cấp theo từng nhóm ngành năm 2025



Nguồn: HNX, VBMA, ACBS

PHỤ LỤC I: TPDN PHÁT HÀNH RIÊNG LẺ Q4/2025

STT	TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	NGÀNH	GTPH (TỶ ĐỒNG)	MÃ TRÁI PHIẾU	LÃI SUẤT	NGÀY PHÁT HÀNH	KỶ HẠN (NĂM)
1	Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện Lực	Tài chính	180	EVF12503	7.25%/năm	1/10/2025	5
2	Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	Chứng khoán	360	SHS12502	8%/năm	9/10/2025	1
3	Công ty CP Tập đoàn Khải Hoàn Land	Bất động sản	80	KHG12501	2 kỳ đầu: 13.5%/năm - Các kỳ sau = LSTC + 4.5%/năm	2/10/2025	5
4	Công ty CP May - Diêm Sài Gòn	Bất động sản	500	MSG32505	9%/năm	10/10/2025	9
5	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển BĐS Trường Minh	Bất động sản	4500	TRM12503	02 Kỳ đầu: 9.8%/năm, - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (MBB, VPB, ACB, TCB) + 4.725%/năm	14/10/2025	3
6	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển BĐS Hải Đăng	Bất động sản	3800	HDR32501	8.95%/năm	13/10/2025	1
7	Công ty TNHH Hưng Phát Invest Hà Nội	Bất động sản	7650	IHP12501	9%/năm	14/10/2025	1.5
8	Công ty TNHH Mặt trời Hạ Long	Tiêu dùng	408	SHL12504	4 Kỳ đầu: 7.54%/năm, - Các kỳ sau = Lãi suất cơ sở TP KHDN lớn (TCB) + 2%/năm không thấp hơn 9.54%/năm	10/10/2025	5
9	Công ty CP Thời Đại Mới T&T	Bất động sản	5550	NTJ12501	2 Kỳ đầu: 9.45%/năm. - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (MBB, VPB, ACB, TCB) + 4.375%/năm	14/10/2025	3
10	Công ty CP Thời Đại Mới T&T	Bất động sản	2500	NTJ32502	8.95%/năm	14/10/2025	1
11	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Nam Quang	Bất động sản	1000	TNQ32501	9.1%/năm	21/10/2025	9
12	Công ty CP Phát triển TN	Bất động sản	2950	TND12501	- Kỳ đầu: 8.75%/năm. - Các kỳ sau = LSTC + 3%/năm	22/10/2025	5
13	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Thái Sơn	Bất động sản	4000	TSO12501	12.5%/năm	28/10/2025	2
14	Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện Lực	Tài chính	300	EVF12504	4 kỳ đầu: 7%/năm - Các kỳ sau = 7.25%/năm	22/10/2025	5
15	Công ty CP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A	Nguyên vật liệu	120	PKA12501	8.2%/năm	29/10/2025	5.92
16	Công ty CP Chứng khoán Up	Chứng khoán	13.3	UPS12501	9%/năm	6/10/2025	2
17	Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC	Tiêu dùng	1250	CMG12501	5.5%/năm	30/10/2025	10
18	Công ty CP Kinh doanh F88	Tài chính	250	F8812507	10%/năm	1/10/2025	1.5

19	Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt	Chứng khoán	1000	VDS12504	8%/năm	7/10/2025	1
20	Công ty CP May - Diêm Sài Gòn	Bất động sản	470	MSG32506	9%/năm	3/11/2025	9
21	Công ty CP Phát triển Bất động sản Văn Phú	Bất động sản	135	VPI12503	10%/năm	31/10/2025	3
22	Công ty TNHH MTV Vipico	Bất động sản	500	VIO32501	9.3%/năm	4/11/2025	8
23	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Nam Quang	Bất động sản	500	TNQ32502	9.1%/năm	7/11/2025	9
24	Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP	Bất động sản	660	BCM12503	- Kỳ đầu: 10.3%/năm, - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (VCB, BIDV, VIETIN, AGRI) + 4%/năm nhưng không thấp hơn 10%/năm	10/11/2025	3
25	Công ty CP Tasco Auto	Công nghiệp	145	TAU12502	2 kỳ đầu: 10%/năm. - Các kỳ sau = LSTC + 4%/năm nhưng không thấp hơn 10%/năm	7/11/2025	4
26	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Nam Quang	Bất động sản	1000	TNQ32503	9%/năm	15/11/2025	8
27	Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A	Tài chính	1416	IPA12501	9.5%/năm	18/11/2025	5
28	Công ty TNHH MTV Vipico	Bất động sản	1000	VIO32502	9.3%/năm	14/11/2025	8
29	Công ty CP Kinh doanh F88	Tài chính	100	F8812508	9%/năm	17/11/2025	1
30	Công ty CP Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Công nghiệp	500	BNC12501	4 Kỳ đầu: 10.5%/năm - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (VCB, BIDV, VIETIN, AGRI) + 4.5%/năm, nhưng không thấp hơn 10%/năm	20/11/2025	5
31	Công ty CP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	1000	VJC12504	4 kỳ đầu: 10%/năm. - Các kỳ sau = Bình quân LSTK VNĐ 13T (BIDV, HDB) + 3%/năm, nhưng không thấp hơn 10%/năm	24/11/2025	5
32	Công ty CP May - Diêm Sài Gòn	Bất động sản	1000	MSG32507	9%/năm	21/11/2025	9
33	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Nam Quang	Bất động sản	1000	TNQ32504	9%/năm	26/11/2025	7
34	Công ty CP Tập đoàn Vingroup	Bất động sản	1000	VIC12511	12%/năm	27/11/2025	3
35	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Thái Sơn	Bất động sản	4000	TSO12502	12.5%/năm	28/11/2025	2
36	Công ty TNHH Liên doanh Đầu tư Xây dựng Tam Trinh	Bất động sản	900	TAT32501	9.2%/năm	28/11/2025	8
37	Công ty TNHH MTV Vipico	Bất động sản	780	VIO32503	9.3%/năm	28/11/2025	8
38	Công ty CP May - Diêm Sài Gòn	Bất động sản	1000	MSG32508	9%/năm	2/12/2025	9
39	Công ty CP Tập đoàn Khải Hoàn Land	Bất động sản	80	KHG12502	2 Kỳ đầu: 13.5%/năm. - Các kỳ sau = LSTC + 4.5%/năm	3/12/2025	5

40	Công ty CP Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Công nghiệp	750	BNC12502	4 Kỳ đầu: 10.5%/năm. - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (VCB, BIDV, VIETIN, AGRI) + 4.5%/năm, nhưng không thấp hơn 10%/năm	26/11/2025	5
41	Công ty CP Công nghệ Tài chính Encapital	Lĩnh vực khác	280	ECF12502	2 Kỳ đầu: 9.5%/năm - Các kỳ sau = LSTC + 4.5%/năm nhưng không thấp hơn 9.5%/năm	8/12/2025	2
42	Công ty CP Dịch vụ Cáp treo Bà Nà	Công nghiệp	190	BNC12503	4 Kỳ đầu: 10.5%/năm. - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (VCB, BIDV, VIETIN, AGRI) + 4.5%/năm nhưng không thấp hơn 10%/năm	5/12/2025	5
43	Công ty TNHH Liên doanh Đầu tư Xây dựng Tam Trinh	Bất động sản	1100	TAT32502	9.2%/năm	5/12/2025	6
44	Công ty CP Chứng khoán APG	Chứng khoán	300	APG12501	8%/năm	8/12/2025	2
45	Công ty CP May - Diêm Sài Gòn	Bất động sản	620	MSG32509	9%/năm	9/12/2025	9
46	Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP	Bất động sản	900	BCM12504	- Kỳ đầu: 10.3%/năm. - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (VCB, BIDV, VIETIN, AGRI) + 4%/năm nhưng không thấp hơn 10%/năm	8/12/2025	3
47	Công ty CP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	1000	VJC12505	4 kỳ đầu: 10%/năm. - Các kỳ sau = Bình quân LSTK VNĐ 13T (BIDV, HDB) + 3%/năm, nhưng không thấp hơn 10%/năm	15/12/2025	5
48	Công ty CP Tập đoàn Nhựa Bình Thuận	Tiêu dùng	260	BP112501	5.85%/năm	5/12/2025	7
49	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Thái Sơn	Bất động sản	2000	TSO12503	12.5%/năm	16/12/2025	2
50	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Nam Quang	Bất động sản	500	TNQ32505	9%/năm	12/12/2025	7
51	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Nam Quang	Bất động sản	500	TNQ32506	9%/năm	18/12/2025	9
52	Công ty CP Năng lượng Tái tạo Trung Nam	Năng lượng	640	TRE32501	- Kỳ tính lãi đầu: 10.18%/năm, - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (VCB, BIDV, VIETIN, AGRI) + 5.5%/năm	12/12/2025	5
53	Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP	Bất động sản	440	BCM12505	- Kỳ đầu: 10.3%/năm. - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (VCB, BIDV, VIETIN, AGRI) + 3.5%/năm nhưng không thấp hơn 9,7%/năm	18/12/2025	5

(*) không bao gồm TPDN do Ngân hàng phát hành trong Q4/2025.

PHỤ LỤC II: TPDN PHÁT HÀNH RA CÔNG CHÚNG TRONG Q4/2025

STT	TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	NGÀNH	GTPH (TỶ ĐỒNG)	MÃ TRÁI PHIẾU	LÃI SUẤT	NGÀY PHÁT HÀNH	KỲ HẠN (NĂM)
1	Công ty CP Chứng khoán DSNE	Chứng khoán	1000	DSE125018	2 Kỳ đầu: 8.3%/năm, - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (VCB, BIDV, VIETIN, AGRI) + 3.5%/năm	27/10/2025	2
2	Tổng Công ty May Nhà Bè - CTCP	Tiêu dùng	180	MNB425001	5%/năm	5/12/2025	2
3	Công ty CP Chứng khoán VNDirect	Chứng khoán	999.39	VNDL2527001	- Kỳ đầu: 8%/năm, - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (VCB, BIDV, VIETIN, AGRI) + 2.8%/năm	12/12/2025	2
4	Công ty CP Chứng khoán VNDirect	Chứng khoán	999.015	VNDL2528002	- Kỳ đầu: 8.3%/năm - Các kỳ sau = Bình quân LSTK 12T VNĐ (VCB, BIDV, VIETIN, AGRI) + 3%/năm	12/12/2025	3

(**) không bao gồm TPDN do Ngân hàng phát hành ra công chúng trong Q4/2025.

PHỤ LỤC III: TPDN PHÁT HÀNH RA QUỐC TẾ TRONG Q4/2025

STT	TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	NGÀNH	GTPH (Triệu USD)	MÃ TRÁI PHIẾU	LÃI SUẤT	NGÀY PHÁT HÀNH	KỲ HẠN (NĂM)
1	Công ty CP Tập đoàn Vingroup	Bất động sản	325	VICD2328002	5,5%/năm	12/16/2025	5

(**) không bao gồm TPDN do Ngân hàng phát hành ra quốc tế trong Q4/2025.

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà Léman Luxury, 117 Nguyễn Đình Chiểu, P. Xuân Hoà,
TP. HCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

Số 10 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9396

PHÒNG PHÂN TÍCH & CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Email: acbs_phantich@acbs.com.vn
trangdm@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương
(+84 28) 7300 7000 (x1083)
huongctk@acbs.com.vn
groupis@acbs.com.vn

Giám đốc Xử lý giao dịch KHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh
(+84 28) 7300 6879 (x1088)
huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức), cao hơn 20%, $E(R) \geq 20\%$

KHẢ QUAN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) thấp hơn 20%, và cao hơn 10%, $10\% \leq E(R) < 20\%$

TRUNG LẬP: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -10%, và thấp hơn 10%, $-10\% \leq E(R) < 10\%$

KÉM KHẢ QUAN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -20%, và thấp hơn -10%, $-20\% \leq E(R) < -10\%$

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -20%, và thấp hơn -10%, $E(R) < -20\%$

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung từ nội dung bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2026). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.